

**CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC
THÁNG 6 NĂM 2022**

1. Nghị định số 26/2022/NĐ-CP ngày 14/4/2022 của Chính phủ về viên chức lãnh sự danh dự của Việt Nam ở nước ngoài có hiệu lực ngày 01/6/2022

Tiêu chuẩn của ứng viên Lãnh sự danh dự được quy định tại Điều 6 Nghị định này, cụ thể như sau:

“ 1. Có quốc tịch nước cử hoặc quốc tịch Việt Nam. Trường hợp là người có quốc tịch nước thứ ba hoặc người có hai hoặc nhiều quốc tịch thì phải được sự đồng ý của Bộ Ngoại giao theo trình tự, thủ tục quy định tại Khoản 2 Điều 5. Sự đồng ý về quốc tịch này có thể bị rút lại bất kỳ lúc nào mà không cần nêu lý do. Trong trường hợp này, bộ ngoại giao sẽ gửi công hàm thông báo đến nước cử.

2. Thường trú tại Việt Nam hoặc đã cư trú, làm việc ít nhất 01 năm tại khu vực lãnh sự.

3. Không phải là cán bộ, công chức, viên chức hoặc người lao động nhận lương từ ngân sách nhà nước của bất kỳ nước nào.

4. Bố trí trụ sở làm việc hoặc nơi cư trú trong khu vực lãnh sự của Cơ quan lãnh sự mà người đó dự kiến đứng đầu.

5. Có lý lịch tư pháp rõ ràng.

6. Có khả năng tài chính, uy tín trong xã hội.”

Toàn văn Nghị định:

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205620&classid=1>

2. Thông tư số 06/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/4/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp có hiệu lực ngày 01/6/2022

Điều 3 Thông tư này quy định chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, cụ thể như sau:

“ 1. Nội dung chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp quy định tại Thông tư này bao gồm: mục tiêu, đối tượng, thời gian bồi dưỡng và đơn vị thời gian, danh mục các mô – đun và phân bổ thời gian bồi dưỡng, chương trình các mô – đun và hướng dẫn thực hiện chương trình.

2. Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm hằng năm, cơ sở bồi dưỡng tổ chức các khóa bồi dưỡng theo chương trình được quy định tại Khoản 1 Điều này. Học viên sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng, được người đứng đầu cơ sở bồi dưỡng ban hành quyết định công nhận tốt nghiệp thì được cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp.”

Toàn văn Thông tư: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=153814>

3. Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02/5/2022 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có hiệu lực ngày 20/6/2022

Điều 1 Thông tư này quy định vị trí, chức năng của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cụ thể như sau:

“ 1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ máy tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quản lý Công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản

lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ngoại vụ, dân tộc (đối với địa phương không tổ chức riêng Sở Ngoại vụ, Ban Dân tộc).

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.”

Toàn văn Thông tư:

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205757&classid=1>

4. Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục có hiệu lực ngày 22/6/2022

Điều 3 Thông tư này quy định nội dung kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, cụ thể như sau:

“1. Nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

a) Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, và gia đình trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

c) Tính chất nguy hiểm, tác hại, hậu quả của cháy, nổ đối với cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

d) Biện pháp, quy trình phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại gia đình, trường học và cộng đồng; trách nhiệm báo tin khi có sự cố cháy, nổ, tai nạn xảy ra.

2. Nội dung, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được lồng ghép vào các môn học chính khóa quy định cụ thể trong chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc trong chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học.

3. Kiến thức, kỹ năng bổ trợ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được các cơ sở giáo dục cung cấp cho người học để đạt được các yêu cầu quy định cụ thể tại Điều 5 Thông tư này, bảo đảm phù hợp với điều kiện của nhà trường.

4. Nội dung diễn tập về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ bao gồm: diễn tập sử dụng các phương tiện chữa cháy, phương tiện cứu hộ, cứu nạn (bằng

thiết bị thực tế hoặc thiết bị mô hình), diễn tập các phương án di chuyển khi xảy ra các sự cố cháy, nổ.

5. Thời lượng tổ chức các hoạt động hỗ trợ, diễn tập về phòng cháy chữa cháy: Đối với trẻ em mầm non bảo đảm tối thiểu 01 buổi/năm học. Đối với học sinh phổ thông, học viên các trung tâm giáo dục thường xuyên bảo đảm tối thiểu 02 buổi/năm học. Đối với sinh viên bảo đảm tối thiểu 03 buổi/năm học.”

Toàn văn Thông tư:

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205769&classid=1>

5. Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp có hiệu lực ngày 24/6/2022

Quyết định này áp dụng đối với một số đối tượng, cụ thể như sau:

“ 1. Tổ chức, cá nhân trồng lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê; chăn nuôi trâu, bò, lợn và nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.

2. Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp.”

Toàn văn Quyết định:

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205763&classid=1>

6. Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ Quy định Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương có hiệu lực ngày 01/6/2022

Danh mục vị trí công tác thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được quy định tại Điều 2 Thông tư, cụ thể như sau:

“1. Thẩm định nhân sự đề cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, viên chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

3. Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế.

4. Thẩm định các đề án thành lập mới, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước, tổ chức phi chính phủ, hội nghề nghiệp.

5. Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính các cấp.

6. Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

7. Phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo.

8. Quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.”

Toàn văn Thông tư: <https://doc.moha.gov.vn/van-ban-quy-pham-phap-luat/chi-tiet-van-ban-phap-luat.html?ItemId=153157&view=xemnhanh>